

Phụ lục II

**DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SƠ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
1	Đỗ Thanh Tuấn		Đồng Văn, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Đỗ Văn Tấn -1978	
	Đỗ Thanh Tuấn	Lao động tự do	Đồng Văn, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Huỳnh Thị Tròn -1983	
	31/03/2004			Kinh	Đoàn viên		
	05120401530			Không			
2	Nguyễn Nhất Quang		Đồng Văn, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Viết Sâm -1976	
	Nguyễn Nhất Quang	Lao động tự do	Đồng Văn, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Trần Thị Huy -1984	
	28/05/2004			Kinh	Đoàn viên		
	05120401607			Không			
3	Nguyễn Ngọc Toàn		Đồng Văn, Sa Huỳnh	Nông	Lớp 9	Ng Ngọc Phương -1979	
	Nguyễn Ngọc Toàn	Lao động tự do	Đồng Văn, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Võ Thị Mến - 1985	
	26/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206010991			Không			
4	Nguyễn Ngọc Phú		Đồng Văn, Sa Huỳnh	Nông	Lớp 12	Nguyễn Viết Sâm -1976	
	Nguyễn Ngọc Phú	Lao động tự do	Đồng Văn, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Huy -1984	
	11/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011516			Không			
5	Nguyễn Thành Luân		La Văn, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Lai - 1969	
	Nguyễn Thành Luân	Lao động tự do	La Văn, Sa Huỳnh	Tự lập	ĐH	Trần Thị Bé Mai -1974	
	15/2/1999			Kinh	Đoàn viên		
	051099008434			Không			
6	Hồ Quang Vũ		La Văn, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Hồ Minh-5/5/1962	
	Hồ Quang Vũ	Lao động tự do	La Văn, Sa Huỳnh	Tự lập	CD	Nguyễn Thị Bột -1970	
	2/28/2000			Kinh	Đoàn viên		
	05120011502			Không			
7	Võ Văn Tú		La Văn, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Văn Tâm -1976	
	Võ Văn Tú	Lao động tự do	La Văn, Sa Huỳnh	Tự lập	ĐH	Trần Thị Ngọc -1978	
	2/24/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201008913			Không			
	Võ Thái Hào		La Văn, Sa Huỳnh	Nông	Lớp 9	Võ Văn Hùng -1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
8	Võ Thái Hào	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Tự lập		Trần Thị Hòa -1984	
	8/9/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201009381			Không			
9	Phạm Quát Dũng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phạm Dồi (chết)	
	Phạm Quát Dũng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Tự lập	CD	Hà Thị Thân -1970	
	3/2/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202009648			Không			
10	Nguyễn Thành Đạt		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Tiến Phong -1973	
	Nguyễn Thành Đạt	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Tự lập	ĐH	Lữ Thị Mỹ Lệ -1980	
	8/1/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202010283			Không			
11	Lê Trương Anh Hào		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	Lớp 7	Lê Hữu Quyết -1980	
	Lê Trương Anh Hào	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trương Thị Minh-1978	
	12/14/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203005918			Không			
12	Trịnh Huỳnh Hàn		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	Cao đẳng	Trịnh Minh Sơn (chết)	
	Trịnh Huỳnh Hàn	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thủy -1974	
	6/16/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002165			Không			
13	Hoàng Minh Phú		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Hoàng Thái Huy -1979	
	Hoàng Minh Phú	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Đoàn Thị Diễm -1979	
	7/15/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203008323			Không			
14	Phạm Chí Thiện		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phạm Văn Thành -1963	
	Phạm Chí Thiện	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Ng Thị Trúc Chi-1966	
	12/21/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203007961			Không			
15	Trần Võ Tú Anh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Trần Võ Anh Tú -1969	
	Trần Võ Tú Anh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Điệp -1970	
	4/13/2003			Kinh	Đoàn viên		
	05120300697			Không			
16	Phạm Trọng Duẩn		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phạm Như Hoàng-1968	
	Phạm Trọng Duẩn	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Mun -1970	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
10	10/8/2003			Kinh	Đoàn viên		
	05120301584			Không			
17	Võ Văn Vàng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Bình -1976	
	Võ Văn Vàng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Kim Loan -1981	
	9/21/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203013451			Không			
18	Phan Thanh Hoàng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phan Văn Ánh -1973	
	Phan Thanh Hoàng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hồng -1977	
	7/25/2003			Kinh	Đoàn viên		
	05120301597			Không			
19	Nguyễn Phạm Chí Thạch		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Thành Nhân-1975	
	Nguyễn Phạm Chí Thạch	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Phạm Thị Ngọc Trâm-1976	
	10/1/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203012310			Không			
20	Võ Văn Khoa		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Văn Nhịn -1968	
	Võ Văn Khoa	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Cao Thị Phương Dung - 1980	
	3/18/2003			Kinh	Đoàn viên		
	05120301598			Không			
21	Lê Quang Trường		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Lê Hòa -1973	
	Lê Quang Trường	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Ng Thị Kim Thuận-1979	
	22/03/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204012010			Không			
22	Võ Văn Khanh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Văn Nhịn -1968	
	Võ Văn Khanh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Cao Thị Phương Dung -1980	
	29/6/2004			Kinh	Đoàn viên		
	05120401592			Không			
23	Nguyễn Duy Giới		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Duy Trinh (chết)	
	Nguyễn Duy Giới	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Ng Thị Kim Oanh-1968	
	12/3/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204005647			Không			
24	Nguyễn Thanh Bằng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Sang -1984	
	Nguyễn Thanh Bằng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Nga -1983	
	14/10/2004			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	051204009971			Không			
25	Cao Văn Mạnh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Cao Văn Sí -1978	
	Cao Văn Mạnh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Chanh -1983	
	14/9/2004			Kinh	Đoàn viên		
	05120401514			Không			
26	Nguyễn Hoàng Giang		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Trúc -1968	
	Nguyễn Hoàng Giang	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Hoàng Thị Tường -1968	
	18/3/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205009105			Không			
27	Nguyễn Đức Linh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Đê -1968	
	Nguyễn Đức Linh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hòa -1971	
	16/7/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205012564			Không			
28	Võ Nhật Thái		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Võ Văn Phi -1981	
	Võ Nhật Thái	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thu Thủy-1984	
	18/10/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205013288			Không			
29	Võ Quốc Bảo		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Võ Tấn Lợi -1968	
	Võ Quốc Bảo	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Sương -1972	
	24/02/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205006166			Không			
30	Lê Tuấn Anh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	7/12	Lê Hồng Vương -1978	
	Lê Tuấn Anh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Kim Hoa -1983	
	11/9/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205012892			Không			
31	Bùi Thanh Tùng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Bùi Thanh Điệp -	
	Bùi Thanh Tùng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Mai Thị Thông -	
	31/10/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205013945			Không			
32	Hồ Văn Trọng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Hồ Văn Tàu - 1981	
	Hồ Văn Trọng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Tá - 1983	
	05/02/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206007314			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
33	Phạm Tấn Trang		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	8/12	Phạm Thu - 1963	
	Phạm Tấn Trang	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Hồng Phụng-1972	
	26/02/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206014179			Không			
34	Phạm Lê Công Văn		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phạm Mỹ - 1972	
	Phạm Lê Công Văn	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Trinh - 1972	
	12/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206009934			Không			
35	Phạm Hoài Uyển		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phạm Sỹ - 1970	
	Phạm Hoài Uyển	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Vu - 1972	
	19/4/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206010910			Không			
36	Võ Tiến Đạt		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Võ Thành Long -1976	
	Võ Tiến Đạt	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Thu -1980	
	02/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017949			Không			
37	Nguyễn Lê Minh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Nguyễn Thanh Tùng (chết)	
	Nguyễn Lê Minh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Minh Thư -1972	
	12/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020331			Không			
38	Phan Long Nhật		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phan Xuân Thê -1981	
	Phan Long Nhật	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Vũ Thị Thiện -1982	
	25/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016864			Không			
39	Hoàng Ngọc Chung		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Hoàng Ngọc Tuấn -1967	
	Hoàng Ngọc Chung	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Sương -1966	
	06/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207008967			Không			
40	Trần Nhật Quang Huy		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Trần Nhật Hùng -1967	
	Trần Nhật Quang Huy	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Hạnh -1971	
	05/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014383			Không			
	Phạm Tiến Dũng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phạm Hùng Dũng -1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
41	Phạm Tiến Dũng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Cẩm -1972	
	04/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017683			Không			
42	Nguyễn Xuân Trường		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Sanh -1979	
	Nguyễn Xuân Trường	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Toan -1983	
	05/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021727			Không			
43	Lê Duy Tiên		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Lê Cu -1975	
	Lê Duy Tiên	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Mai Thảo -1976	
	22/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017346			Không			
44	Nguyễn Thành Đạt		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Ng Trọng Duẩn -1970	
	Nguyễn Thành Đạt	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Phượng -1976	
	03/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020524			Không			
45	Võ Tấn Cường		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Văn Công -1976	
	Võ Tấn Cường	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Võ Thị Nhạn -1979	
	07/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017280			Không			
46	Nguyễn Văn Quảng		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	8/12	Nguyễn Dự -1975	
	Nguyễn Văn Quảng	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bình -1975	
	16/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014727			Không			
47	Phạm Duy Quang		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phạm Duy Linh -1987	
	Phạm Duy Quang	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Tú -1988	
	04/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012209			Không			
48	Võ Thế Phong		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Văn Thành -1984	
	Võ Thế Phong	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc			
	25/8/2007			Kinh	Đoàn viên	Võ Thị Thúy Lam -1983	
	051207010744			Không			
49	Đặng Trung Trực		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Đặng Minh -1979	
	Đặng Trung Trực	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hòa -1984	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
49	16/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017825			Không			
50	Nguyễn Đức Lợi		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	8/12	Nguyễn Lộc -1978	
	Nguyễn Đức Lợi	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phan Thị Hóa -1988	
	25/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015258			Không			
51	Phạm Văn Hiệp		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phạm Hòa -1982	
	Phạm Văn Hiệp	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hải -1985	
	26/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017875			Không			
52	Huỳnh Gia Văn		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Huỳnh Văn Hoa -1980	
	Huỳnh Gia Văn	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Mai Thị Lệ Hoài -1983	
	13/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014957			Không			
53	Võ Ngọc Nam		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Võ Ngọc Hồ -1974	
	Võ Ngọc Nam	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lượng Thị Ly -1982	
	18/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015763			Không			
54	Hồ Văn Sơn		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Hồ Văn Danh -1967	
	Hồ Văn Sơn	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hạnh -1972	
	15/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015290			Không			
55	Trần Lý Cao Việt		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Trần Cao Bi -1970	
	Trần Lý Cao Việt	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lý Thị Lài -1972	
	18/4/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015998			Không			
56	Võ Công Nhất		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Văn Nhâm -1975	
	Võ Công Nhất	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Võ Thị Gái -1983	
	08/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016665			Không			
57	Nguyễn Phi Võ		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Phi Quang -1975	
	Nguyễn Phi Võ	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Mỹ Quang -1977	
	07/10/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	051207013813			Không			
58	Nguyễn Ngọc Vinh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Phổ -1985	
	Nguyễn Ngọc Vinh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hương -1984	
	01/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012514			Không			
59	Nguyễn Minh Hiếu		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Ngọc Lang -1975	
	Nguyễn Minh Hiếu	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Vui -1978	
	16/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012279			Không			
60	Nguyễn Long Nhật		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Huỳnh -1972	
	Nguyễn Long Nhật	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Vui -1976	
	27/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020040			Không			
61	Lê Nhật Huy		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Lê Hồng Vương -1978	
	Lê Nhật Huy	Nông	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Kim Hoa -1983	
	14/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013532			Không			
62	Võ Tấn Thịnh		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Võ Văn Mua -1982	
	Võ Tấn Thịnh	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Hồng Viên -1985	
	27/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020657			Không			
63	Võ Chí Bình		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Võ Văn Thanh -1978	
	Võ Chí Bình	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thắm -1985	
	16/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014809			Không			
64	Lê Minh Triết		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Lê Văn Trọng - 1979	
	Lê Minh Triết	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thanh Huyền -1984	
	16/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208011625			Không			
65	Huỳnh Nguyễn Minh Phương		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Huỳnh Văn Thập - 1983	
	Huỳnh Nguyễn Minh Phương	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Xô - 1982	
	5/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208003945			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
66	Nguyễn Tấn Luật		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	7/12	Nguyễn Vinh - 1970	
	Nguyễn Tấn Luật	Lao động tự do	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Đoàn Thị Nữ - 1970	
	7/02/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208012138			Không			
67	Võ Tấn Phúc		La Vân, Sa Huỳnh	Nông	8/12	Võ Tấn Thịnh - 1979	
	Võ Tấn Phúc	Nông	La Vân, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Băng Huyền-1982	
	23/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208011369			Không			
68	Nguyễn Tấn Dũng		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Đồng (chết)	
	Nguyễn Tấn Dũng	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phùng Thị Mến -1978	
	5/19/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202007125			Không			
69	Nguyễn Trung Vinh		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Trung Chương -1972	
	Nguyễn Trung Vinh	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Trần Thị Xin -1974	
	11/24/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002157			Không			
70	Nguyễn Hoài Bảo		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Công Thành -1973	
	Nguyễn Hoài Bảo	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Ngô Thị Loan -1974	
	12/22/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203005776			Không			
71	Ngô Minh Âu		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Ngô Văn Hải -1977	
	Ngô Minh Âu	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Nga -1978	
	11/6/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203010852			Không			
72	Nguyễn Chí Hạo		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Cư -1974	
	Nguyễn Chí Hạo	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Tuyết Em -1977	
	8/10/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203006775			Không			
73	Nguyễn Bá Thắng		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Bằng -1974	
	Nguyễn Bá Thắng	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Thanh -1984	
	3/14/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002171			Không			
	Nguyễn Hữu Nghĩa		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Thái Học -1970	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
74	Nguyễn Hữu Nghĩa	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bích Thọ-1979	
	1/13/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002167			Không			
75	Thái Lý Tài		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Thái Thuần Miên -1968	
	Thái Lý Tài	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CD	Trần Thị Kim Phượng-1968	
	2/7/2004			Kinh	Đoàn viên		
	05120400577			Không			
76	Lương Văn Thân		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	Lớp 8	Lương Văn Trắng -1970	
	Lương Văn Thân	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Bích Vân-1972	
	23/01/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205010079			Không			
77	Nguyễn Võ Nhật Minh		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Nhứt-1981	
	Nguyễn Võ Nhật Minh	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Võ Thị Phụng - 1984	
	04/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	094206002797			Không			
78	Trần Thanh Vang		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Trần Thanh Phong-1970	
	Trần Thanh Vang	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Út - 1973	
	09/12/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002580			Không			
79	Phùng Đình Bách Sam		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phùng Đình Vinh -1964	
	Phùng Đình Bách Sam	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Hoàng Thanh Trúc -1980	
	06/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019149			Không			
80	Hồ Bá Tiến		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Hồ Hữu Thành -1974	
	Hồ Bá Tiến	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Tô Thị Trúc -1978	
	24/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016562			Không			
81	Trần Đức Trí		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Trần Văn Tiến -1970	
	Trần Đức Trí	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phùng Thị Tuyết -1972	
	21/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012700			Không			
82	Nguyễn Duy Phú		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Duy Dung -1971	
	Nguyễn Duy Phú	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Hồng Châu -1973	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
82	23/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019690			Không			
83	Nguyễn Huy Quân		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Thành -1976	
	Nguyễn Huy Quân	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Tường Vi -1979	
	11/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012814			Không			
84	Nguyễn Bá Thành		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Bằng -1974	
	Nguyễn Bá Thành	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Thanh -1984	
	26/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016246			Không			
85	Mai Thanh Tân		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Mai Cu -1973	
	Mai Thanh Tân	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Đào Thị Mỹ Dung -1978	
	07/4/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017413			Không			
86	Phùng Đình Cường		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phùng Đình Dũng -1978	
	Phùng Đình Cường	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhị (chết)	
	13/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017733			Không			
87	Võ Duy Anh		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Tùng -1980	
	Võ Duy Anh	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Hồ Thị Kim Thương -1980	
	08/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016299			Không			
88	Nguyễn Tấn Luân		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Lực -1984	
	Nguyễn Tấn Luân	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phùng Thị Thu -1982	
	03/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014986			Không			
89	Ngô Trần Hoàng Nguyên		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Ngô Vinh Quang -1978	
	Ngô Trần Hoàng Nguyên	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Kim Thu -1980	
	08/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016815			Không			
90	Ngô Nhật Toàn		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Ngô Văn Sang -1970	
	Ngô Nhật Toàn	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thắng -1975	
	28/9/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207022089			Không			
91	Lê Văn Hiếu		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Lê Bé -1972	
	Lê Văn Hiếu	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Võ Thị Sơn -1975	
	10/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019273			Không			
92	Nguyễn Thành Vương		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12		
	Nguyễn Thành Vương	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Ngọc Bích-1980	
	26/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208001939			Không			
93	Phùng Khắc Trọng		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phùng Đình Trương -1972	
	Phùng Khắc Trọng	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hạnh - 1974	
	02/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208006962			Không			
94	Ngô Gia Khang		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Ngô Văn Điệp - 1977	
	Ngô Gia Khang	Lao động tự do	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Xô Viết-1979	
	04/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208003602			Không			
95	Nguyễn Văn Phong		Tân Diêm, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Thành Lang-1985	
	Nguyễn Văn Phong	Nông	Tân Diêm, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phan Thị Kim Thủy -1985	
	08/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208002332			Không			
96	Nguyễn Bá Khôi		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Chuẩn - 1959	
	Nguyễn Bá Khôi	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Tự lập	CD	Nguyễn Thị Nghĩa -1968	
	17/3/1999			Kinh	Đoàn viên		
	051099011230			Không			
97	Lê Hùng Học		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Lê Hùng Hạnh (chết)	
	Lê Hùng Học	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Tự lập	ĐH	Phạm Thị Hồng Đào -1976	
	2/15/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201005510			Không			
98	Nguyễn Minh Nhật		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12		
	Nguyễn Minh Nhật	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Phúc -1975	
	6/30/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202009484			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
99	Trần Võ Nam Khánh		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Trần Văn Bình -1971	
	Trần Võ Nam Khánh	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Tự lập	ĐH	Võ Thị Định -1977	
	1/6/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202010377			Không			
100	Nguyễn Ngọc Ân		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Liễu -1976	
	Nguyễn Ngọc Ân	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Thúy Kiều-1980	
	9/17/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001547			Không			
101	Nguyễn Chí Vỹ		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hùng -1975	
	Nguyễn Chí Vỹ	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Vân -1976	
	21/06/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001521			Không			
102	Trần Ngọc Đô		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Trần Ngọc Ý -1960	
	Trần Ngọc Đô	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Nhỏ -1967	
	17/12/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001576			Không			
103	Võ Anh Long		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Tòng -1978	
	Võ Anh Long	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Biện Thị Kim Oanh	
	27/02/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204011800			Không			
104	Nguyễn Thanh Tuấn		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	11/12		
	Nguyễn Thanh Tuấn	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Dung -1979	
	22/9/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204006494			Không			
105	Nguyễn Trung Thuận		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Tùng-1972	
	Nguyễn Trung Thuận	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Thu Thủy-1973	
	22/8/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205006757			Không			
106	Lê Văn Hiếu		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	8/12	Lê Ngọc Thạch -1978	
	Lê Văn Hiếu	Nông	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Quý -1978	
	06/01/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205009751			Không			
	Nguyễn Thành Trung		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	8/12	Nguyễn Thanh Hòa-1970	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
107	Nguyễn Thành Trung	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Tuyết-1974	
	17/6/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205001850			Không			
108	Lê Văn Phước		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	7/12	Lê Văn Lúc -1973	
	Lê Văn Phước	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Phùng Thị Chút -1970	
	20/8/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205006030			Không			
109	Lê Trần Minh Phúc		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	7/12	Lê Minh Lợi (chết)	
	Lê Trần Minh Phúc	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Thu Thùy -1983	
	28/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002337			Không			
110	Đinh Văn Hưng		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Đinh Văn Cư - 1973	
	Đinh Văn Hưng	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Điệp - 1975	
	21/8/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206008051			Không			
111	Nguyễn Văn Vinh		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Sơn (chết)	
	Nguyễn Văn Vinh	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Hồng Nga-1983	
	25/4/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206012818			Không			
112	Nguyễn Thanh Bình		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Nguyễn Văn Trung -1983	
	Nguyễn Thanh Bình	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Kiều - 1986	
	01/7/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206005233			Không			
113	Nguyễn Đức Mạnh		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Chung (chết)	
	Nguyễn Đức Mạnh	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Võ Thị Thu Dung-1976	
	28/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207023162			Không			
114	Lê Duy Việt		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Lê Văn Năm -1968	
	Lê Duy Việt	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Ng Thị Bích Thùy-1976	
	19/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013940			Không			
115	Võ Trần Tấn Thịnh		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Tấn Lộc -1977	
	Võ Trần Tấn Thịnh	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Tường Vi-1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
115	23/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207022173			Không			
116	Trần Ngọc Linh		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12		
	Trần Ngọc Linh	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Ánh -1967	
	01/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017609			Không			
117	Võ Minh Hưng		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Võ Văn Cu -1971	
	Võ Minh Hưng	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Gái -1977	
	01/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021853			Không			
118	Ngô Thanh Tiến		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Ngô Tạo -1966	
	Ngô Thanh Tiến	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Ёn -1970	
	21/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017941			Không			
119	Nguyễn Thanh Sơn		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Trung -1983	
	Nguyễn Thanh Sơn	Nông	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Kiều	
	30/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020105			Không			
120	Nguyễn Quốc Việt		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thắng -1981	
	Nguyễn Quốc Việt	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Liên -1984	
	01/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010227			Không			
121	Nguyễn Võ Trung Hiếu		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	8/12	Nguyễn Trung Trưc -1981	
	Nguyễn Võ Trung Hiếu	Nông	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Võ Thị Tuyết Mơ-1984	
	12/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014025			Không			
122	Phạm Thanh Hưng		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phạm Thanh Khải-1976	
	Phạm Thanh Hưng	Lao động tự do	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Kiều Thị Hà -1984	
	30/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016482			Không			
123	Phạm Ngọc Thiên		Long Thành 1, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phạm Văn Nhỏ -1972	
	Phạm Ngọc Thiên	Nông	Long Thành 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Như Ý-1974	
	30/7/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207018381			Không			
124	Lê Văn Đạt		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Lê Ngọc Thạch -1978	
	Lê Văn Đạt	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Quý -1978	
	04/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011631			Không			
125	Phạm Trần Anh Khôi		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Phạm Phúc	
	Phạm Trần Anh Khôi	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hoa -1985	
	07/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010648			Không			
126	Phạm Văn Hải		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Phạm Văn Phụng -1972	
	Phạm Văn Hải	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Đoàn Thị Thu Viên -1979	
	15/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010719			Không			
127	Lê Tấn Đạt		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	9/12	Lê Mai -1980	
	Lê Tấn Đạt	Nông	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thâm -1984	
	08/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013605			Không			
128	Nguyễn Đình Nhã Kha		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Danh -1982	
	Nguyễn Đình Nhã Kha	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Đình Thị Sang -1985	
	04/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017930			Không			
129	Võ Tấn Chí		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Võ Tấn Đa -1980	
	Võ Tấn Chí	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Hà Thị Thu Thiết (chết)	
	01/4/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018169			Không			
130	Trần Lên		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	12/12	Trần Hết -1968	
	Trần Lên	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Lê Thị Thống -1966	
	04/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019993			Không			
131	Trà Văn Bàn		Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Nông	11/12	Trà Tấn Luận - 1983	
	Trà Văn Bàn	Lao động tự do	Long Thạnh 1, Sa Huỳnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thâm -1982	
	9/02/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208008124			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
132	Nguyễn Trần Nguyên Vũ		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Lâm -1976	
	Nguyễn Trần Nguyên Vũ	Lao động tự do	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Diệt -1979	
	08/10/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204003016			Không			
133	Nguyễn Thanh Trọng		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Minh Vương -1983	
	Nguyễn Thanh Trọng	Lao động tự do	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Phụ thuộc	CD	Phạm Thị Kim Cúc -1985	
	24/09/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001584			Không			
134	Nguyễn Bảo Công		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Cho	
	Nguyễn Bảo Công	Nông	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Tự lập		Võ Thị Trung -1983	
	31/10/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205005568			Không			
135	Nguyễn Dương Hóa		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Minh Nay -1971	
	Nguyễn Dương Hóa	Lao động tự do	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thom -1977	
	18/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018023			Không			
136	Phan Văn Vinh		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	12/12	Phan Nhi -1969	
	Phan Văn Vinh	Lao động tự do	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mót -1979	
	14/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019219			Không			
137	Lê Thái Sơn		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	11/12	Lê Tấn Hương -1976	
	Lê Thái Sơn	Lao động tự do	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thanh Huệ -1980	
	19/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021879			Không			
138	Phạm Duy Thái		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	9/12	Phạm Duy Thành -1975	
	Phạm Duy Thái	Nông	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim -1983	
	22/11/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202000314			Không			
139	Phạm Duy Vương		Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Nông	12/12	Phạm Duy Thành -1975	
	Phạm Duy Vương	Lao động tự do	Long Thạnh 2, Phổ Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim -1983	
	24/01/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205000744			Không			
	Võ Trần Pháp Luật		Thạnh Đức 1, Phổ Thạnh	Nông	12/12	Võ Tuấn -1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
140	Võ Trần Pháp Luật	Lao động tự do	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Phước -1976	
	9/17/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001586			Không			
141	Võ Thanh Phương		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Thanh Hồng -1976	
	Võ Thanh Phương	Lao động tự do	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Nương -1978	
	,06/7/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204008719			Không			
142	Nguyễn Văn Cảnh		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Phong -1977	
	Nguyễn Văn Cảnh	Lao động tự do	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Cẩm Em -1976	
	15/07/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204006852			Không			
143	Trần Văn Phúc		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Bình -1976	
	Trần Văn Phúc	Lao động tự do	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Nga -1984	
	04/8/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205008265			Không			
144	Võ Tấn Phát		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Tuấn -1977	
	Võ Tấn Phát	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lương Thị Mỹ Hà -1982	
	25/8/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205011992			Không			
145	Nguyễn Lê Trí		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Biết -1969	
	Nguyễn Lê Trí	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Hương -1972	
	05/8/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205003654			Không			
146	Nguyễn Đình Lâm		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Nguyễn Biễn -1978	
	Nguyễn Đình Lâm	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đình Thị Diệu -1985	
	16/9/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205006467			Không			
147	Trần Quang Vinh		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Thanh Hải -1976	
	Trần Quang Vinh	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hường -1983	
	27/11/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205010161			Không			
148	Trần Xuân Thủy		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Trần Xuân Sơn - 1979	
	Trần Xuân Thủy	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Mỹ Phúc -1986	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
148	31/7/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206012430			Không			
149	Võ Xuân Đạt		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Xuân Thu - 1980	
	Võ Xuân Đạt	Lao động tự do	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đỗ Thị Hằng - 1983	
	04/01/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206006178			Không			
150	Võ Minh Pháp		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Tấn Minh -1973	
	Võ Minh Pháp	Nông	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Mỹ Thùy-1977	
	09/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021847			Không			
151	Võ Minh Tây		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Tấn Minh -1973	
	Võ Minh Tây	Nông	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Mỹ Thùy -1977	
	09/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207022106			Không			
152	Võ Ngọc Trung		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Lai -1968	
	Võ Ngọc Trung	Nông	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phấn -1976	
	24/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014125			Không			
153	Phạm Anh Kiệt		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Phạm Mười -1977	
	Phạm Anh Kiệt	Nông	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đỗ Thị Trang -1984	
	05/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011632			Không			
154	Phạm Văn Thạch		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Phạm Sơn -1970	
	Phạm Văn Thạch	Nông	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Anh -1972	
	29/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017614			Không			
155	Nguyễn Hồng Ngọc Bảo		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Hồng Vinh -1972	
	Nguyễn Hồng Ngọc Bảo	Nông	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Ngọc Hạnh-1980	
	28/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019617			Không			
156	Nguyễn Quang Trung		Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Nguyễn Cu -1966 (chết)	
	Nguyễn Quang Trung	Nông	Thanh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Yên -1970	
	11/02/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207021433			Không			
157	Võ Chí Kiên		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Trung -1982	
	Võ Chí Kiên	Lao động tự do	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Bùi Thị Thủy -1981	
	29/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012798			Không			
158	Võ Duy Trí		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Duy Phương -1982	
	Võ Duy Trí	Lao động tự do	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Tốt -1984	
	14/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018993			Không			
159	Võ Tấn Tài		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Tuấn -1977	
	Võ Tấn Tài	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lương Thị Mỹ Hà -1982	
	11/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012289			Không			
160	Lê Thanh Phúc		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Lê Thanh Phú -1982	
	Lê Thanh Phúc	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Châu Thị Thu Thủy -1985	
	24/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207004527			Không			
161	Huỳnh Hữu Sang		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Hữu Thanh -1978	
	Huỳnh Hữu Sang	Lao động tự do	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Thủy -1980	
	27/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207022191			Không			
162	Võ Duy Tường		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Võ Duy Khánh -1978	
	Võ Duy Tường	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Bùi Thị Xuân Hồng -1982	
	16/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010335			Không			
163	Nguyễn Văn Kiệt		Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Thanh - 1982	
	Nguyễn Văn Kiệt	Nông	Thạnh Đức 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Bùi Thị Kim Hoàng -1982	
	3/02/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208002629			Không			
164	Trần Tiến Đạt		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Văn Dục -1969	
	Trần Tiến Đạt	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ánh -1973	
	6/30/2000			Kinh	Đoàn viên		
	051200006281			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
165	Trần Chí Cường		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Chí Tâm -1974	
	Trần Chí Cường	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Võ Thị Vinh -1974	
	3/15/2000			Kinh	Đoàn viên		
	051200010030			Không			
166	Cao Toàn Thắng		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Cao Văn Thi -1970	
	Cao Toàn Thắng	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Võ Thị Thủy -1972	
	9/20/2000			Kinh	Đoàn viên		
	051200012263			Không			
167	Võ Tú Tài		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Văn Tây -1966	
	Võ Tú Tài	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Phùng Thị Chở -1970	
	2/29/2000			Kinh	Đoàn viên		
	051200000373			Không			
168	Nguyễn Tấn Toàn		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Lượm -1973	
	Nguyễn Tấn Toàn	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập		Nguyễn Thị Hạnh	
	7/5/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201007042			Không			
169	Võ Văn Tới		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Châu -1972	
	Võ Văn Tới	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập		Nguyễn Thị Cùm -1976	
	7/10/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201002530			Không			
170	Đặng Văn Toán		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Đặng Đường -1975	
	Đặng Văn Toán	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập		Trần Thị Bông -1972	
	10/15/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201009945			Không			
171	Văn Thành Thịnh		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Văn Thành Tài -1976	
	Văn Thành Thịnh	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập		Mai Thị Lành - 1974	
	8/23/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202006433			Không			
172	Nguyễn Vũ Duy Thái		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Nhi -1973	
	Nguyễn Vũ Duy Thái	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Võ Thị Bích Thảo -1978	
	7/6/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202005648			Không			
	Võ Tấn Kiệt		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Võ Hoàng -1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
173	Võ Tấn Kiệt	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Nga -1975	
	11/2/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203010602			Không			
174	Nguyễn Hữu Chiến		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Xuân Diệu-1979	
	Nguyễn Hữu Chiến	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Ngô Thị Lên -1980	
	9/25/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203011523			Không			
175	Huỳnh Tấn Âu		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Văn Hải -1976	
	Huỳnh Tấn Âu	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Kim Thu-1978	
	8/3/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203007200			Không			
176	Nguyễn Vũ Duy Phong		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Nhi-1973	
	Nguyễn Vũ Duy Phong	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Bích Thảo-1978	
	8/29/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002175			Không			
177	Nguyễn Võ Hữu Trí		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Diệp-1971	
	Nguyễn Võ Hữu Trí	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Tân -1974	
	12/4/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203011588			Không			
178	Võ Thanh Đạt		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Ngọc Danh -1970	
	Võ Thanh Đạt	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Minh Hồng-1979	
	3/24/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001549			Không			
179	Võ Hữu Thiện		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Hữu Toàn - (chết)	
	Võ Hữu Thiện	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Hồ Thị Lệ Huyền-1973	
	5/16/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001197			Không			
180	Phan Vũ Trung		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phan Mậu Tú -1976	
	Phan Vũ Trung	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Võ Thị Thường -1985	
	16/12/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001507			Không			
181	Nguyễn Vũ Trường Quy		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Bưởi -1978	
	Nguyễn Vũ Trường Quy	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Đặng Thị Hương -1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
181	28/09/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001539			Không			
182	Trần Quốc Khánh		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Trần Văn Tường -1976	
	Trần Quốc Khánh	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Phúc -1981	
	28/10/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204008099			Không			
183	Ngô Văn Sang		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Ngô Nam -1973 (chết)	
	Ngô Văn Sang	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Tiến-1978	
	21/01/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204005034			Không			
184	Phan Ngọc Đoan		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phan Mua -1978	
	Phan Ngọc Đoan	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Thi -1982	
	16/7/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204006237			Không			
185	Trần Văn Kiên		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Trần Văn Tèo -1982	
	Trần Văn Kiên	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Trúc -1981	
	10/02/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205001846			Không			
186	Tài Văn Hùng		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Tài Văn Tuấn	
	Tài Văn Hùng	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Nghĩa -1984	
	29/11/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205007811			Không			
187	Nguyễn Ngọc Tráng		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Trai -1978	
	Nguyễn Ngọc Tráng	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Đỗ Thị Cẩm -1984	
	28/01/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205009441			Không			
188	Nguyễn Hữu Thành		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Chí -1985	
	Nguyễn Hữu Thành	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Ngọc Ánh-1986	
	10/8/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002610			Không			
189	Võ Trường Duy		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Văn Phương - 1978	
	Võ Trường Duy	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lục - 1987	
	22/4/2006			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	051206002676			Không			
190	Lê Minh Mẫn		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Lê Xuân Nam - 1976	
	Lê Minh Mẫn	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Diệp - 1982	
	19/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002589			Không			
191	Võ Tấn Quý		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Xí - 1968	
	Võ Tấn Quý	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Hồi - 1970	
	13/11/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002675			Không			
192	Trần Minh Vương		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Văn Tâm - 1975	
	Trần Minh Vương	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tèo - 1976	
	18/7/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002590			Không			
193	Trần Quang Trinh		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Quang Tuấn - 1978	
	Trần Quang Trinh	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thúy Linh - 1981	
	08/8/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206008846			Không			
194	Nguyễn Văn Hưng		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Thung - 1978	
	Nguyễn Văn Hưng	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Trúc Trâm - 1983	
	30/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020979			Không			
195	Quách Vương		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Quách Văn Vinh - 1979	
	Quách Vương	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Thu - 1982	
	01/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010127			Không			
196	Ngô Thanh Phát		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Ngô Văn Thành - 1983	
	Ngô Thanh Phát	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phan Thị Mỹ Lệ - 1984	
	25/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018616			Không			
197	Trần Việt Hải		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Trần Tý - 1977	
	Trần Việt Hải	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Nguyệt Thu - 1989	
	24/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011723			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
198	Ngô Trung Hiếu		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Ngô Hải Hậu -1978	
	Ngô Trung Hiếu	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thu Phương -1989	
	29/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207022030			Không			
199	Trần Nguyễn Bảo Như		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Sơn -1966	
	Trần Nguyễn Bảo Như	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Xuân Nương-1965	
	30/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013777			Không			
200	Phan Ngô Lộc Phú		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phan Văn Tiến -1964	
	Phan Ngô Lộc Phú	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Thoa -1964	
	15/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020158			Không			
201	Huỳnh Hữu Nghị		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Cường -1972	
	Huỳnh Hữu Nghị	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Hạnh -1977	
	13/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014688			Không			
202	Võ Văn Kỳ		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Văn Lắm -1974	
	Võ Văn Kỳ	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ly -1976	
	21/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019494			Không			
203	Võ Anh Khoa		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Võ Văn Lặt -1972	
	Võ Anh Khoa	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thuồng -1973	
	23/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020618			Không			
204	Võ Ngọc sơn		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Võ Văn Lặt -1972	
	Võ Ngọc sơn	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thuồng -1973	
	23/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012563			Không			
205	Phạm Đình Trí		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Phạm Văn Minh -1974	
	Phạm Đình Trí	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phú -1980	
	30/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011849			Không			
	Võ Ngọc		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Kiểm -1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
206	Võ Ngọc	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Quách Thị Nhung -1978	
	30/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015314			Không			
207	Cao Toàn Thiện		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Cao Văn Thi -1970	
	Cao Toàn Thiện	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Thủy -1972	
	09/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017111			Không			
208	Lê Minh Thọ		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Kim Hưng -1974	
	Lê Minh Thọ	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Tiên -1983	
	29/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021429			Không			
209	Nguyễn Tấn Đạo		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Trung -1972	
	Nguyễn Tấn Đạo	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Định -1979	
	30/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010839			Không			
210	Võ Văn Thành Nam		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Văn Đông -1974	
	Võ Văn Thành Nam	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đoàn Thị Mỹ Nương -1984	
	07/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000870			Không			
211	Hoàng Huỳnh Trung Kiên		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	7/12		
	Hoàng Huỳnh Trung Kiên	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Hoàng Thị Hường -1971	
	1/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207001042			Không			
212	Võ Khôi Nguyên		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Văn Trung -1979	
	Võ Khôi Nguyên	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Im -1984	
	18/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014412			Không			
213	Lê Nguyễn Đồng Tâm		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Hồng Quân -1977	
	Lê Nguyễn Đồng Tâm	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phụng -1982	
	15/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017647			Không			
214	Phan Văn Nghiêm		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phan Mua -1978	
	Phan Văn Nghiêm	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Thi -1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
214	31/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021412			Không			
215	Võ Bá Duy		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Thanh Long -1970	
	Võ Bá Duy	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Hương -1972	
	09/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020902			Không			
216	Nguyễn Văn Trọng		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Thuận -1985	
	Nguyễn Văn Trọng	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thùy Vinh-1985	
	25/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019719			Không			
217	Lục Anh Tài		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Lục Nghĩa Thành -1982	
	Lục Anh Tài	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lượng Thị Mỹ Hà-1985	
	13/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014157			Không			
218	Nguyễn Tấn Quy		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn The -1975	
	Nguyễn Tấn Quy	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Loan-1977	
	14/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019715			Không			
219	Nguyễn Tấn Tiến		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Dũng-1982	
	Nguyễn Tấn Tiến	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Bé -1985	
	16/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	0512070121498			Không			
220	Võ Nhật Hùng		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Nhật Phương -1982	
	Võ Nhật Hùng	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hồng-1984	
	31/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015112			Không			
221	Võ Văn Thọ		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Đào -1979	
	Võ Văn Thọ	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Huệ -1984	
	11/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	0512070120486			Không			
222	Nguyễn Trần Châu Đoan		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Châu Phong-1975	
	Nguyễn Trần Châu Đoan	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Kim Cương -1979	
	27/8/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207021263			Không			
223	Trần Quốc Bảo		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Hòa -1975	
	Trần Quốc Bảo	Lao động tự do	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Ngọc Quang-1982	
	03/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021761			Không			
224	Võ Minh Ý		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	Lớp 8	Võ Tấn Mạnh -1984	
	Võ Minh Ý	Nông	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Phúc -1982	
	18/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016087			Không			
225	Võ Trường Huy		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	11/12	Võ Văn Phụng -1978	
	Võ Trường Huy	Lao động tự do	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lục -1987	
	13/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015996			Không			
226	Nguyễn Huy		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Long -1977	
	Nguyễn Huy	Nông	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trương Thị Kim Nhung -1981	
	13/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014416			Không			
227	Võ Tấn Lộc		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Tấn Công -1977	
	Võ Tấn Lộc	Lao động tự do	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đặng Thị Nghĩa -1982	
	21/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016608			Không			
228	Nguyễn Tấn Duy		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Láng-1983	
	Nguyễn Tấn Duy	Lao động tự do	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Tại -1984	
	18/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013691			Không			
229	Nguyễn Duy Đạt		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Đạo-1982	
	Nguyễn Duy Đạt	Lao động tự do	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Cam -1986	
	25/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017397			Không			
230	Nguyễn Ngọc Thích		Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Tông -1979	
	Nguyễn Ngọc Thích	Lao động tự do	Thanh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Kim Loan -1986	
	22/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013623			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
231	Nguyễn Minh Quý		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Minh Tuấn -1982	
	Nguyễn Minh Quý	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Danh -1984	
	10/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207022033			Không			
232	Phạm Anh Khoa		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phạm Đức -1977	
	Phạm Anh Khoa	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Vân -1979	
	28/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020029			Không			
233	Võ Tiểu Long		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Đức Tính -1982	
	Võ Tiểu Long	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Kim Nguyệt-1983	
	17/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014142			Không			
234	Nguyễn Thanh Tài		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Đức Vương -1981	
	Nguyễn Thanh Tài	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đặng Thị Quý -1985	
	11/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017341			Không			
235	Phan Thanh Chí		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Phan Thanh Trì -1982	
	Phan Thanh Chí	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Hòa -1984	
	25/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017993			Không			
236	Nguyễn Thanh Sơn		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Thái -1984	
	Nguyễn Thanh Sơn	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy -1987	
	18/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015626			Không			
237	Văn Công Nhanh		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Văn Công Phi -1983	
	Văn Công Nhanh	Lao động tự do	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Sương -1986	
	09/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016783			Không			
238	Phạm Hữu Phước		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Phạm Quang Vinh -1982	
	Phạm Hữu Phước	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Ánh Nguyệt-1982	
	14/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011536			Không			
	Nguyễn Thế Hậu		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Vinh - 1976	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
239	Nguyễn Thế Hậu	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Mỹ Hiền -1982	
	01/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019844			Không			
240	Ngô Văn Hoàng		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	11/12	Ngô Dui - 1970	
	Ngô Văn Hoàng	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Chút - 1969	
	23/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208005626			Không			
241	Lê Nguyễn Minh Thành		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	11/12	Lê Minh Vương - 1978	
	Lê Nguyễn Minh Thành	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nguyệt -1976	
	4/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208003879			Không			
242	Bạch Tiến Phát		Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Bạch Tiến Long - 1980	
	Bạch Tiến Phát	Nông	Thạnh Đức 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đỗ Thị Phấn - 1983	
	4/02/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208008437			Không			
243	Trần Mai Khắc Thoại		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Cu Em -1975	
	Trần Mai Khắc Thoại	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Mai Thị Hưng -1976	
	17/11/1999			Kinh	Đoàn viên		
	051099010333			Không			
244	Mai Phúc Vinh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Mai Thanh Quang-1973	
	Mai Phúc Vinh	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Ng Thị Thu Nguyệt-1972	
	08/7/1999			Kinh	Đoàn viên		
	051099004722			Không			
245	Hà Nhật Trí		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Hà Hành - 1972	
	Hà Nhật Trí	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Ký - 1976	
	20/7/1999			Kinh	Đoàn viên		
	051099012665			Không			
246	Võ Thành Đạt		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Trung Trự-1973	
	Võ Thành Đạt	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	CĐ	Phùng Thị Sương-1976	
	12/8/2000			Kinh	Đoàn viên		
	051200011782			Không			
247	Đỗ Tấn Hào		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Đỗ Văn Hùng -1962	
	Đỗ Tấn Hào	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Tánh -1964	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
247	12/30/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201001193			Không			
248	Nguyễn Tấn Tài		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Phương -1969	Chuyển
	Nguyễn Tấn Tài	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Thuỳ -1970	
	11/2/2001			Kinh	Đoàn viên		
				Không			
249	Trần Quang Sang		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Quang Liêu -1977	
	Trần Quang Sang	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Phạm Thị Nhanh -1977	
	7/23/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201009255			Không			
250	Nguyễn Hữu Trí		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn -1967	
	Nguyễn Hữu Trí	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Phùng Thị Thuỳ -1974	
	12/23/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201002646			Không			
251	Nguyễn Xuân Thuận		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Xuân Thiện -1967	
	Nguyễn Xuân Thuận	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Trần Thị Trường -1969	
	2/18/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201008804			Không			
252	Lê Thanh Tiến		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Lê Đồi -1971	
	Lê Thanh Tiến	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Lê Thị Thảo -1972	
	9/6/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201005392			Không			
253	Lê Tấn Quốc		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Lê Văn Cu -1975	
	Lê Tấn Quốc	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Trần Thị Nga -1975	
	2/11/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201008437			Không			
254	Nguyễn Tấn Thi		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Nguyễn Lang -1973	
	Nguyễn Tấn Thi	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Võ Thị Nguyệt -1976	
	8/8/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201003042			Không			
255	Lê Trần Trọng Phúc		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Lê Hoài Trung (chết)	
	Lê Trần Trọng Phúc	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Trần Thị Hồng -1963	
	11/25/2001			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051201001183			Không			
256	Trương Nhật Nam		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Trương Đình Lên-1978	
	Trương Nhật Nam	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Phạm Thị Quyên -1979	
	8/16/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201007653			Không			
257	Huỳnh Văn Tùng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Huỳnh Thanh Phụ -1978	
	Huỳnh Văn Tùng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Trần Thị Hoàng Anh-1979	
	4/20/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202003957			Không			
258	Kiều Tuấn Anh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Kiều Quang Huy -1969	
	Kiều Tuấn Anh	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	CD	Ng Thị Hồng Huệ-1968	
	12/21/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202012226			Không			
259	Phạm Minh Đô		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phạm Mường -1968	
	Phạm Minh Đô	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Võ Thị Gái -1968	
	7/22/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202008687			Không			
260	Võ Văn Thắng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Văn Thiên -1971	
	Võ Văn Thắng	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Võ Thị Tâm -1976	
	4/12/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202008687			Không			
261	Nguyễn Phi Thường		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Truyền -1974	
	Nguyễn Phi Thường	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Ngô Thị Bình -1976	
	5/28/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202003989			Không			
262	Trương Thế Điền		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trương Thái Đức -1974	
	Trương Thế Điền	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Lê Thị Thời -1980	
	5/10/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202011065			Không			
263	Võ Xuân Tân		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Xuân Thanh -1976	
	Võ Xuân Tân	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Trần Thị Ái Diễm -1981	
	11/26/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203008035			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
264	Lê Đức Vinh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Biển	8/12	Lê Đức -1973	
	Lê Đức Vinh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Võ Thị Nhị -1975	
	1/30/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203009162			Không			
265	Võ Trọng Ân		Thạch By 1, Phở Thạnh	Biển	9/12	Võ Thành Sang -1982	
	Võ Trọng Ân	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Võ Thị Nhung -1980	
	10/18/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203010783			Không			
266	Phạm Phú Việt		Thạch By 1, Phở Thạnh	Biển	9/12	Phạm Phú Quang -1974	
	Phạm Phú Việt	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Nguyễn Thị Út -1980	
	4/30/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203013507			Không			
267	Thái Lý Tài		Thạch By 1, Phở Thạnh	Biển	9/12	Thái Thuần Dương-1972	
	Thái Lý Tài	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập		Ng Thị Tuyết Hà -1974	
	29/09/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203010725			Không			
268	Lê Tấn Tiến		Thạch By 1, Phở Thạnh	Biển	12/12	Lê Văn Cả -1973	
	Lê Tấn Tiến	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Bùi Thị Hào -1973	
	8/18/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002156			Không			
269	Nguyễn Văn Vũ		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Ng Văn Duyên-1979	
	Nguyễn Văn Vũ	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Ng Thị Thu Hằng-1980	
	11/2/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203005864			Không			
270	Huỳnh Hữu Đoan		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Thanh Kiệt-1979	
	Huỳnh Hữu Đoan	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhi -1980	
	11/5/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203013559			Không			
271	Kinh Quang Huy		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Kinh Quang Đoan-1975	
	Kinh Quang Huy	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Lê Ánh Tuyết -1975	
	11/26/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203006823			Không			
	Nguyễn Quốc Hưng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Duy-1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
272	Nguyễn Quốc Hưng	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Mỹ Thịnh -1978	
	5/3/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203012401			Không			
273	Dương Tấn Thạnh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Dương Ngọc Toàn-1972	
	Dương Tấn Thạnh	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Luận -1977	
	11/23/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203006634			Không			
274	Lưu Trung Hiếu		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lưu Trung Tráng-1970	
	Lưu Trung Hiếu	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Xuân -1973	
	8/25/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001595			Không			
275	Nguyễn Tấn Tịnh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tam -1971	
	Nguyễn Tấn Tịnh	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hương-1973	
	9/5/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203007501			Không			
276	Võ Phú Văn		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Tấn Vỹ -1973	
	Võ Phú Văn	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Oanh -1979	
	1/5/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001105			Không			
277	Lê Tấn Hoàng Nguyên		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Tàu -1976	
	Lê Tấn Hoàng Nguyên	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Cao Hoàng Thị Thu Hiền-1978	
	3/1/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001116			Không			
278	Võ Văn Khả		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Sư -1973	
	Võ Văn Khả	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bá -1976	
	22/11/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002164			Không			
279	Nguyễn Thành Vinh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Khôi -1976	
	Nguyễn Thành Vinh	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Võ Thị Hồng Hải -1984	
	10/7/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203008015			Không			
280	Huỳnh Lê Duy Thân		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Văn Cư -1978	
	Huỳnh Lê Duy Thân	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Lê Thị Hồng Thắm-1983	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
280	9/8/2003			Kinh	Đoàn viên		
	05120300723			Không			
281	Trần Lâm Khanh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Thanh Toàn -1972	
	Trần Lâm Khanh	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Lâm Thị Kim Hường -1976	
	2/4/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002189			Không			
282	Lâm Khánh Hào		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Lâm Ngọc Hậu	
	Lâm Khánh Hào	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Kiêm	
	01/6/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203004057			Không			
283	Trần Tấn Duy		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Tấn Thành -1980	
	Trần Tấn Duy	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Diễm -1983	
	12/10/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204005992			Không			
284	Nguyễn Tấn Trung		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Mãi -1983	
	Nguyễn Tấn Trung	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phụng -1982	
	22/04/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204000573			Không			
285	Đặng Xuân Thịnh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Đặng Văn Danh (chết)	
	Đặng Xuân Thịnh	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Trần Thị Rí -1969	
	3/5/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001461			Không			
286	Lê Thanh Nghĩa		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Cu -1978	
	Lê Thanh Nghĩa	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Huỳnh Thị Đào -1978	
	14/6/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001475			Không			
287	Huỳnh Ngọc Huy		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Huỳnh Bắc -1975	
	Huỳnh Ngọc Huy	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thom-1975	
	8/12/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204002680			Không			
288	Nguyễn Trung Huy		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Nguyễn Trung Tý-1971	
	Nguyễn Trung Huy	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Vân -1970	
	2/10/2004			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051204004141			Không			
289	Phạm Minh Phát		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Phạm Văn Sơn -1979	
	Phạm Minh Phát	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phùng Thị Thu -1982	
	11/10/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204010838			Không			
290	Trần Minh Đức		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Tuấn -1970	
	Trần Minh Đức	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Đò -1971	
	05/11/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204000567			Không			
291	Nguyễn Quốc Bảo		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Toàn -1976	
	Nguyễn Quốc Bảo	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Tý -1975	
	13/10/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205002154			Không			
292	Lê Quang Khải		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Tấn Cư -1978	
	Lê Quang Khải	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Mai Thị Nương -1978	
	11/8/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205002181			Không			
293	Võ Trường Kiên		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Tấn Nguyên -1964	
	Võ Trường Kiên	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Nhỏ -1968	
	22/5/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205013946			Không			
294	Trần Công Trọng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Trần So -1968	
	Trần Công Trọng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Trí -1968	
	15/11/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205008627			Không			
295	Võ Cảnh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Dũng -1969 (chết)	
	Võ Cảnh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Hòa -1970	
	02/3/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205002513			Không			
296	Nguyễn Văn Phúc		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12		
	Nguyễn Văn Phúc	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Nhật Sen-1978	
	02/3/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205002158			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
297	Mai Thanh Phong		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Mai Thanh Văn -1979	
	Mai Thanh Phong	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Hà -1983	
	25/10/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205010442			Không			
298	Nguyễn Lâm Thiện Cần		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Ng Minh Ngọc -1983	
	Nguyễn Lâm Thiện Cần	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Ngọc Bích-1979	
	08/5/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205005444			Không			
299	Nguyễn Khôi Nguyên		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Trung -1981	
	Nguyễn Khôi Nguyên	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Ngoan -1983	
	20/9/2005			Kinh	Đoàn viên		
	51205009588			Không			
300	Nguyễn Huy Phước		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Huy -1970	
	Nguyễn Huy Phước	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thừa -1968	
	16/6/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205006025			Không			
301	Lâm Khánh Du		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Lâm Ngọc Hậu	
	Lâm Khánh Du	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Kiêm	
	24/02/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205007020			Không			
302	Nguyễn Xuân Thuận		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Nguyễn Yên - 1965	
	Nguyễn Xuân Thuận	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phùng Thị Tiết - 1973	
	31/5/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206011858			Không			
303	Nguyễn Tấn Phong		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Cu - 1973	
	Nguyễn Tấn Phong	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hoa - 1976	
	15/12/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002055			Không			
304	Nguyễn Minh Vũ		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Vương-1970	
	Nguyễn Minh Vũ	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Xuân Xanh - 1971	
	14/11/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206004166			Không			
	Ngô Văn Lánh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Ngô Văn Cường - 1982	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
305	Ngô Văn Lánh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phan Thị Liên - 1986	
	24/3/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206015406			Không			
306	Nguyễn Hoàng Nhi		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Trung Em-1968	
	Nguyễn Hoàng Nhi	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Kim Ánh-1970	
	07/5/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206009216			Không			
307	Lê Phú Thịnh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Lê Văn Thảo - 1979	
	Lê Phú Thịnh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phan Thị Mỹ Liễu-1982	
	27/5/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002173			Không			
308	Phạm Minh Thắng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Phạm Minh Sơn - 1979	
	Phạm Minh Thắng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phan Thị Thương -1984	
	19/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206012650			Không			
309	Nguyễn Chánh Thuận		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Bi - 1974	
	Nguyễn Chánh Thuận	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Mộng Chi -1975	
	16/11/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002241			Không			
310	Nguyễn Văn Tính		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Điệp - 1971	
	Nguyễn Văn Tính	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Lệ - 1980	
	27/7/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002194			Không			
311	Phạm Ngọc Hoàng Nam		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Phạm Xin - 1971	
	Phạm Ngọc Hoàng Nam	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phan Thị Cẩm - 1971	
	29/9/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206014311			Không			
312	Trần Vĩnh Phú		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Đức - 1975	
	Trần Vĩnh Phú	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thiện-1978	
	01/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206014309			Không			
313	Mai Văn Cường		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Mai Văn Tuấn - 1977	
	Mai Văn Cường	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thu Hoa-1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
313	25/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206015372			Không			
314	Phạm Hà Quốc Hưng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phạm Văn Thi -1980	
	Phạm Hà Quốc Hưng	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Hà Thị Long Hương-1985	
	05/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010536			Không			
315	Trần Thanh Dân		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Văn Diễn -1980	
	Trần Thanh Dân	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thanh Thủy-1986	
	11/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019956			Không			
316	Huỳnh Ngọc Nghĩa		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Huỳnh Bênh -1976	
	Huỳnh Ngọc Nghĩa	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Quyền -1977	
	08/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015128			Không			
317	Cao Nguyễn Vũ Hoàng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Cao Vũ Hiếu -1983	
	Cao Nguyễn Vũ Hoàng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Huyền -1986	
	12/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018362			Không			
318	Trương Thế Đông		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trương Thái Đức -1974	
	Trương Thế Đông	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Lôi -1980	
	21/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018482			Không			
319	Lý Thiện Nhân		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lý Ngọc Kỳ -1963	
	Lý Thiện Nhân	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Minh Hào-1968	
	14/5/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207001019			Không			
320	Lê Quang Huy		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Minh Thư -1977	
	Lê Quang Huy	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Oanh-1979	
	06/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014059			Không			
321	Nguyễn Việt Thắng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Thơm -1976	
	Nguyễn Việt Thắng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mai -1980	
	04/8/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207018701			Không			
322	Nguyễn Bảo Chấn		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Quang -1977	
	Nguyễn Bảo Chấn	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lan -1977	
	04/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019943			Không			
323	Nguyễn Dương Vũ		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tùng -1975	
	Nguyễn Dương Vũ	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Dương Đỗ Quyên -1979	
	23/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000059			Không			
324	Trần Văn Tùng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Mun	
	Trần Văn Tùng	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Mến -1983	
	23/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010411			Không			
325	Nguyễn Tiến Thành		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Đạt -1982	
	Nguyễn Tiến Thành	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Anh -1987	
	13/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017017			Không			
326	Hà Vũ Khôi Nguyên		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Hà Thúc Thảo	
	Hà Vũ Khôi Nguyên	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Lệ Chi -1976	
	22/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207001543			Không			
327	Huỳnh Lê Trường Nguyên		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Huỳnh Tùng -1976	
	Huỳnh Lê Trường Nguyên	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Mỹ Nữ -1980	
	22/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207001008			Không			
328	Nguyễn Thanh Phụng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Lự -1970	
	Nguyễn Thanh Phụng	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Uyên Phương -1978	
	02/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015960			Không			
329	Nguyễn Văn Tú		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Sỹ -1976	
	Nguyễn Văn Tú	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Hiếu Thuận -1975	
	08/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015608			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
330	Huỳnh Vũ Hưng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Huỳnh Bá Tín -1976	
	Huỳnh Vũ Hưng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Nhung -1976	
	12/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	51207010109			Không			
331	Huỳnh Tú Vinh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Huỳnh Văn Thi -1978	
	Huỳnh Tú Vinh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đỗ Thị Tứ -1975	
	15/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014738			Không			
332	Trần Anh Pháp		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Minh Vũ -1979	
	Trần Anh Pháp	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Tiết -1982	
	22/4/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012067			Không			
333	Trần Tú Nhân		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Văn Kiệt -1981	
	Trần Tú Nhân	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Kim Yến -1985	
	09/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013457			Không			
334	Võ Nguyễn Khắc Chí		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Khắc Phương - 1978	
	Võ Nguyễn Khắc Chí	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Long-1985	
	29/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010726			Không			
335	Trần Bá Thiên		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Nhật Linh -1974	
	Trần Bá Thiên	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đặng Thị Thu Hương-1972	
	17/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010119			Không			
336	Trần Bá Phú		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Nhật Linh -1974	
	Trần Bá Phú	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đặng Thị Thu Hương-1972	
	17/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207034761			Không			
337	Nguyễn Trần Tấn Tiến		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Lang -1972	
	Nguyễn Trần Tấn Tiến	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Phương Tâm -1974	
	21/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021806			Không			
	Đặng Phạm Duy Khoa		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Đặng Khởi -1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
338	Đặng Phạm Duy Khoa	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Lạt -1978	
	04/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016845			Không			
339	Trần Thanh Việt		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Trần Tổng -1974	
	Trần Thanh Việt	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thanh Nga-1982	
	13/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017344			Không			
340	Tôn Bá Nhật		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Tôn Văn Chín -1978	
	Tôn Bá Nhật	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Thiện -1976	
	23/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021302			Không			
341	Nguyễn Minh Quang		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Đông -1977	
	Nguyễn Minh Quang	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hết -1977	
	25/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020531			Không			
342	Võ Xuân Thiện		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Văn Tiến -1976	
	Võ Xuân Thiện	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thoa -1978	
	30/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019637			Không			
343	Phạm Thế Anh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Phạm Thế Vũ -1979	
	Phạm Thế Anh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Tuyết Linh-1977	
	12/12/2007			Kinh	Đoàn viên	Nguyễn Thái -1973	
	051207011890			Không			
344	Nguyễn Cao Bá Việt		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Thái -1973	
	Nguyễn Cao Bá Việt	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Cao Thị Gái -1976	
	15/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018489			Không			
345	Phạm Nguyên Khả		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	8/12	Phạm Ngọc Hùng -1973	
	Phạm Nguyên Khả	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Sắt -1976	
	12/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019356			Không			
346	Nguyễn Thành Công Vin		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Văn Vi -1983	
	Nguyễn Thành Công Vin	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đỗ Thị Hồng Đào-1981	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
346	26/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207023169			Không			
347	Nguyễn Văn Chí		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Vinh-1978	
	Nguyễn Văn Chí	Lao động tự do	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thanh Thúy-1982	
	26/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019042			Không			
348	Võ Thanh Bằng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Thanh Vương -1984	
	Võ Thanh Bằng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Nghe -1986	
	28/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011471			Không			
349	Mai Khắc Thuận		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Mai Văn Thị -1972	
	Mai Khắc Thuận	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu -1976	
	31/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013560			Không			
350	Trần Quang Cảnh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Thanh Kiện -1978	
	Trần Quang Cảnh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Hồ Thị Phương Thúy -1980	
	13/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018262			Không			
351	Phạm Quốc Bảo		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Phạm Vinh -1977	
	Phạm Quốc Bảo	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Điều -1977	
	15/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010589			Không			
352	Trần Đình Kỳ		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Đình Hóa -1982	
	Trần Đình Kỳ	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Ngọc Oanh -1985	
	09/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015818			Không			
353	Bùi Gia Huy		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Bùi Văn Thảo -1976	
	Bùi Gia Huy	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ngọc -1983	
	08/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013123			Không			
354	Lê Ngọc Đạt Long		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Lê Ngọc Tùng -1979	
	Lê Ngọc Đạt Long	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hoài Thu-1984	
	10/11/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207013561			Không			
355	Nguyễn Quốc Hải		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	7/12	Nguyễn Nhất Sinh (chết)	
	Nguyễn Quốc Hải	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Bích Oanh -1979	
	11/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011190			Không			
356	Trần Thành Đạt		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Bình Trọng -1979	
	Trần Thành Đạt	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Phượng -1984	
	03/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016846			Không			
357	Võ Minh Tráng		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Minh Cường -1976	
	Võ Minh Tráng	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Định-1983	
	02/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000258			Không			
358	Đỗ Hồng Huy		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Đỗ Hùng Vương -1978	
	Đỗ Hồng Huy	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đặng Thị Tý -1981	
	03/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	05120701757			Không			
359	Bùi Nguyễn Tiến Đạt		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Bùi Minh Pháp -1980	
	Bùi Nguyễn Tiến Đạt	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lệ -1984	
	04/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012650			Không			
360	Nguyễn Huy Thịnh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Huy -1970	
	Nguyễn Huy Thịnh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thừa -1968	
	07/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018987			Không			
361	Ngô Văn Khánh		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Ngô Văn Cường - 1982	
	Ngô Văn Khánh	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phan Thị Liên - 1986	
	8/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208014711			Không			
362	Võ Phạm Tiến Đạt		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	11/12	Võ Đình Lân - 1974	
	Võ Phạm Tiến Đạt	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Hương -1975	
	28/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208009248			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
363	Tạ Văn Trường		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Tạ Tiến - 1979	
	Tạ Văn Trường	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bông-1984	
	30/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208002456			Không			
364	Trần Tuyền		Thạch By 1, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Đài - 1973	
	Trần Tuyền	Nông	Thạch By 1, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hương-1980	
	28/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208000324			Không			
365	Lê Huỳnh Diệp		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Tôn -1969	
	Lê Huỳnh Diệp	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Tiên -1972	
	6/5/2000			Kinh	Đoàn viên		
	051200011624			Không			
366	Võ Tấn Quang		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Võ Thanh Tuấn -1977	
	Võ Tấn Quang	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập		Võ Thị Tuyết -1979	
	9/7/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201010035			Không			
367	Phan Viết Nam		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phan Công Thanh-1957	
	Phan Viết Nam	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập	CĐ	Trần Thị Gái -1968	
	11/20/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201009847			Không			
368	Nguyễn Hiếu Trung		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Nguyễn Châu -1973	
	Nguyễn Hiếu Trung	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập		Võ Thị Thanh -1978	
	10/6/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201012469			Không			
369	Lê Trọng Vương		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Trọng Bình -1975	
	Lê Trọng Vương	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Hồ Thị Ngọc Hồng-1977	
	10/28/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201005849			Không			
370	Nguyễn Huỳnh Chương		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Sâm -1968	
	Nguyễn Huỳnh Chương	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Huỳnh Thị Song Hương (chết)	
	1/10/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202005546			Không			
	Nguyễn Sỹ Phú		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Kiên Trung -1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
371	Nguyễn Sỹ Phú	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Nguyễn Thị Hiền -1974	
	8/29/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202002962			Không			
372	Dương Gia Bảo		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Dương Văn Ánh -1977	
	Dương Gia Bảo	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập	ĐH	Ng Thị Bích Thảo -1976	
	9/12/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202013478			Không			
373	Trương Hoàng Tùng		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Trương Kim Tinh -1957	
	Trương Hoàng Tùng	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập		Đặng Thị Mười -1958	
	3/2/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202011978			Không			
374	Nguyễn Duy Công		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	8/12	Nguyễn Duy Quang -1972	
	Nguyễn Duy Công	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Tự lập		Trần Thị Yên -1974	
	6/20/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202004702			Không			
375	Lê Trường Thành		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Trường Mỹ -1974	
	Lê Trường Thành	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Vin -1983	
	2/22/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203000880			Không			
376	Trần Minh Tiến		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Minh Quang -1969	
	Trần Minh Tiến	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Bùi Thị Hòa -1968	
	2/8/2003			Kinh	Đoàn viên	Nguyễn Văn Tiết (chết)	
	051203008595			Không			
377	Nguyễn Việt Thành		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12		
	Nguyễn Việt Thành	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bình -1977	
	8/1/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002176			Không			
378	Bùi Mai Tấn Tài		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Bùi Thiên -1970	
	Bùi Mai Tấn Tài	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Mai Thị Vân -1974	
	5/17/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203004749			Không			
379	Lê Trường Ni		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Trường Nhật -1970	
	Lê Trường Ni	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nga -1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
379	9/9/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203000713			Không			
380	Lê Tấn Dũng		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Tấn Trung -1975	
	Lê Tấn Dũng	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Ng Thị Thu Thảo-1977	
	3/19/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001137			Không			
381	Nguyễn Huy Cường		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12		
	Nguyễn Huy Cường	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Bình-1969	
	8/17/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001123			Không			
382	Phạm Trần Quốc Việt		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phạm Tuấn -1977	
	Phạm Trần Quốc Việt	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Vân -1978	
	4/27/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203008197			Không			
383	Võ Đức Tiến		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Văn Linh -1973	
	Võ Đức Tiến	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Hồng -1976	
	1/2/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203014748			Không			
384	Nguyễn Hiếu Tài		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12		
	Nguyễn Hiếu Tài	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé -1983	
	12/7/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203013387			Không			
385	Võ Trung Hiếu		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Võ Văn Hùng -1976	
	Võ Trung Hiếu	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hòa-1984	
	20/9/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203006915			Không			
386	Hồ Minh Học		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Hồ Văn Trung-1969	
	Hồ Minh Học	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nga -1972	
	2/21/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203010671			Không			
387	Bùi Nguyễn Minh Ý		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Bùi Ân -1972	
	Bùi Nguyễn Minh Ý	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Ng Thị Thanh Tâm -1975	
	2/4/2003			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051203002150			Không			
388	Trương Vũ Đình Khá		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trương Đình Khanh-1971	
	Trương Vũ Đình Khá	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Võ Thị Lam -1974	
	8/17/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002168			Không			
389	Kinh Quang Thái		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Kinh Quang Thịnh -1962	
	Kinh Quang Thái	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Ng Thị Thanh Hương-1965	
	5/2/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203010688			Không			
390	Đỗ Trần Quang Phúc		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Đỗ Quang Lành -1975	
	Đỗ Trần Quang Phúc	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Trần Thị Thủy -1976	
	9/7/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001554			Không			
391	Huỳnh Nguyễn Lâm		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Quốc Tiến -1972	
	Huỳnh Nguyễn Lâm	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Ng Thị Minh Theo-1973	
	05/9/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204002591			Không			
392	Dương Minh Huy		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Dương Văn Dũng -1969	
	Dương Minh Huy	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Minh -1966	
	10/10/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001512			Không			
393	Võ Tấn Tài		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Võ Văn Mười -1978	
	Võ Tấn Tài	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Bích Chi -1979	
	20/09/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204013028			Không			
394	Nguyễn Văn Tuyến		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Minh-1970	
	Nguyễn Văn Tuyến	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Võ Thị Mỹ Nhung-1978	
	9/1/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204002696			Không			
395	Lê Nhật Dũ		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Văn Anh -1976	
	Lê Nhật Dũ	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Ng Thị Hồng Nở-1979	
	10/10/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001492			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
396	Lê Thanh Tài		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Đình Phước -1985	
	Lê Thanh Tài	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Võ Thị Diễm -1985	
	25/11/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001517			Không			
397	Trần Nhật Sáng		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Lặng - 1980	
	Trần Nhật Sáng	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trương Thị Mướp-1981	
	02/8/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206005645			Không			
398	Nguyễn Xuân Tín		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	11/12	Nguyễn Cu (chết)	
	Nguyễn Xuân Tín	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Đây - 1971	
	17/9/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206014274			Không			
399	Trần Khánh Hưng		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Cao Thịnh - 1978	
	Trần Khánh Hưng	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Cao Thị Nhi - 1978	
	30/8/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002353			Không			
400	Nguyễn Trọng Hữu		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Thanh Tùng-1976	
	Nguyễn Trọng Hữu	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Cao Thị Tuyết - 1979	
	27/10/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206004208			Không			
401	Vương Văn Long		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Vương Văn Dũng-1979	
	Vương Văn Long	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phan Thị Ánh Tuyết-1984	
	02/9/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206006616			Không			
402	Nguyễn Thanh Phú		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Ng Thanh Phong-1973	
	Nguyễn Thanh Phú	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Bé Em-1975	
	24/01/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207005805			Không			
403	Ngô Anh Mỹ		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Ngô Văn Ta -1975	
	Ngô Anh Mỹ	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Yến -1979	
	29/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017182			Không			
	Trần Ngô Nghĩa Nhân		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Ngọc Nghĩa -1978	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
404	Trần Ngô Nghĩa Nhân	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Thanh Sang-1980	
	27/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000574			Không			
405	Trần Minh Vinh		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Minh Quang -1969	
	Trần Minh Vinh	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Bùi Thị Hòa -1968	
	28/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017753			Không			
406	Bùi Trọng Tấn		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Bùi Văn Tiểu -1977	
	Bùi Trọng Tấn	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Lan -1982	
	24/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000753			Không			
407	Nguyễn Hữu Tài		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	11/12	Nguyễn Hữu Phước-1982	
	Nguyễn Hữu Tài	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Thanh Trúc -1984	
	23/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000212			Không			
408	Nguyễn Đức Thành		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Danh-1980	
	Nguyễn Đức Thành	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lâm Thị Đào -1980	
	21/02/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017965			Không			
409	Phạm Minh Hưng		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	11/12	Phạm Tuấn Hùng-1968	
	Phạm Minh Hưng	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị La -1976	
	16/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015588			Không			
410	Nguyễn Bá Duy		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Phong-1978	
	Nguyễn Bá Duy	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Phương Thảo-1980	
	31/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000541			Không			
411	Nguyễn Gia Phát		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Hiệp (chết)	
	Nguyễn Gia Phát	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Thuận -1968	
	19/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013102			Không			
412	Lê Tấn Phát		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Tấn Trung -1975	
	Lê Tấn Phát	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thu Thảo-1977	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
412	08/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019598			Không			
413	Trần Nguyễn Đạt		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Bánh -1972	
	Trần Nguyễn Đạt	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Gái -1972	
	09/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014980			Không			
414	Nguyễn Tấn Tâm		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Thiên -1984	
	Nguyễn Tấn Tâm	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Bích Thảo -1986	
	26/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018605			Không			
415	Võ Ngọc Hời		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Ngọc Luân -1974	
	Võ Ngọc Hời	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Nhựt -1975	
	21/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012500			Không			
416	Lê Hải Duy		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Lê Văn Hải -1978	
	Lê Hải Duy	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Gái Hạnh -1987	
	02/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207023173			Không			
417	Trần Ngọc Hải Lâm		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Ngọc Trương -1969	
	Trần Ngọc Hải Lâm	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lữ Thị Lân -1971	
	06/11/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019343			Không			
418	Nguyễn Sỹ Phúc		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Kiên Trung -1972	
	Nguyễn Sỹ Phúc	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hiền -1974	
	03/4/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000579			Không			
419	Lê Minh Nguyên		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Minh Hoàng -1976	
	Lê Minh Nguyên	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Hồng Loan-1980	
	18/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013929			Không			
420	Nguyễn Huỳnh Nam		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hà -1975	
	Nguyễn Huỳnh Nam	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Hương-1982	
	19/8/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	051207014792			Không			
421	Trần Thanh Đạt		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Thanh Tổ -1978	
	Trần Thanh Đạt	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hiền -1980	
	30/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017470			Không			
422	Phạm Võ Hoàng Ny		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	Lớp 8	Phạm Văn Tú -1981	
	Phạm Võ Hoàng Ny	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Lành -1985	
	09/12/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012977			Không			
423	Đỗ Văn Hiếu		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Đỗ Văn Mảng -1981	
	Đỗ Văn Hiếu	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bích Vân-1981	
	02/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016520			Không			
424	Võ Nhật Huy		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Văn Hùng - 1976	
	Võ Nhật Huy	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hòa - 1984	
	29/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208008463			Không			
425	Lê Quốc Khánh		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	7/12	Lê Văn Thùy - 1973	
	Lê Quốc Khánh	Nông	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Đức - 1973	
	02/02/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208002223			Không			
426	Phan Hồ Quốc Tín		Thạch By 2, Phở Thạnh	Nông	9/12	Phan Quốc Uy - 1982	
	Phan Hồ Quốc Tín	Lao động tự do	Thạch By 2, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Hồ Thị Thủy - 1985	
	20/01/2008			Kinh	Đoàn viên		
	051208011918			Không			
427	Trần Văn Nam		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Văn Thế - 1967	
	Trần Văn Nam	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Trịnh Thị Bông - 1966	
	12/5/2000			Kinh	Đoàn viên		
	051200003188			Không			
428	Võ Công Anh Tuấn		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Văn Tám - 1968	
	Võ Công Anh Tuấn	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Hồng -1974	
	4/18/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202000957			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
429	Pang Xuân Thọ		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Pang Quang Huê -1968	
	Pang Xuân Thọ	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Ly -1973	
	2/8/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202001768			Không			
430	Huỳnh Tấn Toàn		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Văn Bồng -1973	
	Huỳnh Tấn Toàn	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Phạm Thị Sinh -1967	
	10/24/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002152			Không			
431	Lê Văn Minh		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Đình Phúc - 1972	
	Lê Văn Minh	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trần Thị Nhở - 1974	
	10/17/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203002178			Không			
432	Cao Thành Trung		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Cao Xuân Nam (chết)	
	Cao Thành Trung	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Lan -1967	
	5/29/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203000692			Không			
433	Trần Phước Thắng		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Thanh Tùng -1978	
	Trần Phước Thắng	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Lê Thị Lệ -1980	
	9/6/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001515			Không			
434	Nguyễn Hoàng Nhật		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Tùng -1979	
	Nguyễn Hoàng Nhật	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Sương -1980	
	10/22/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001605			Không			
435	Nguyễn Trọng Vỹ		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hùng -1977	
	Nguyễn Trọng Vỹ	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Thiện -1984	
	10/19/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204002569			Không			
436	Cao Minh Hiệp		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Cao Khánh -1972	
	Cao Minh Hiệp	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Ng Thị Hồng Trinh -1977	
	11/24/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204007725			Không			
	Lê Quốc Đạt		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Văn Thành -1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
437	Lê Quốc Đạt	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Hồng Quý-1977	
	11/12/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001531			Không			
438	Lê Huy Hoàng		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Văn Bình -1978	
	Lê Huy Hoàng	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Lê Thị Thanh Hiếu -1982	
	11/1/2005			Kinh	Đoàn viên		
	062205001647			Không			
439	Trần Hữu Tiến		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Văn Nguyên-1970	
	Trần Hữu Tiến	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Dư -1976	
	11/6/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205002197			Không			
440	Nguyễn Ngọc Thành		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Học-1984	
	Nguyễn Ngọc Thành	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trương Thị Mai Qui-1983	
	2/18/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206008370			Không			
441	Nguyễn Minh Tấn		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Cự Em (chết)	
	Nguyễn Minh Tấn	Nông	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Kim Xuyên-1980	
	9/9/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002059			Không			
442	Trần Thanh Tâm		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Minh Trung -1985	
	Trần Thanh Tâm	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Bùi Thị Bảy -1981	
	10/12/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206000997			Không			
443	Trần Quang Khải		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Văn Dước - 1965	
	Trần Quang Khải	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Cẩm Vân-1967	
	2/13/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002054			Không			
444	Nguyễn Hoàng Phúc		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	9/12	Ng Hữu Trung Tính-1975	
	Nguyễn Hoàng Phúc	Nông	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Bùi Thị Thu -1982	
	6/4/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002085			Không			
445	Trần Quốc Huy		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Văn Nhân - 1979	
	Trần Quốc Huy	Nông	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Hồng Thúy-1980	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
445	7/6/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206003955			Không			
446	Lê Hùng Cường		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Văn Cư (chết)	
	Lê Hùng Cường	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Vũ - 1977	
	4/27/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002091			Không			
447	Lê Xuân Hải		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Xuân Hoàng - 1979	
	Lê Xuân Hải	Nông	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Tuyết Thương-1983	
	1/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000562			Không			
448	Võ Minh Thành		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Hùng Vương -1978	
	Võ Minh Thành	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Diệu -1978	
	1/6/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018103			Không			
449	Trịnh Quang Hiếu		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trịnh Văn Tàu -1977	
	Trịnh Quang Hiếu	Nông	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thu Hồng -1982	
	12/7/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021698			Không			
450	Võ Quốc Việc		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Hùng Viễn - 1978	
	Võ Quốc Việc	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Công - 1985	
	12/25/2007			Kinh	Đoàn viên		
	05120700			Không			
451	Trịnh Nhất Quang		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trịnh Minh Vương-1977	
	Trịnh Nhất Quang	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thanh Xuân-1981	
	2/25/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011968			Không			
452	Huỳnh Bắc Duy		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Bắc Thuận-1981	
	Huỳnh Bắc Duy	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Liêm-1981	
	4/28/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012190			Không			
453	Nguyễn Phúc Hưng		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	9/12	Nguyễn Phúc Hải-1975	
	Nguyễn Phúc Hưng	Nông	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phùng Thị Liên - 1974	
	10/14/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
				Không			
454	Ngô Tiến Đạt		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Ngô Thanh Chung-1982	
	Ngô Tiến Đạt	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hậu -1986	
	12/30/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013585			Không			
455	Nguyễn Quang Vinh		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Tâm	
	Nguyễn Quang Vinh	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Lang -1975	
	7/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207012011			Không			
456	Nguyễn Hoàng Nam		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Tùng-1979	
	Nguyễn Hoàng Nam	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Sương -1980	
	7/4/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015433			Không			
457	Phạm Hoàng Vương		Tấn Lộc, Phở Thạnh	Nông	12/12	Phạm Văn Trinh - 1981	
	Phạm Hoàng Vương	Lao động tự do	Tấn Lộc, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Mai Trinh-1982	
	10/16/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207014313			Không			
458	Lê Chí Phương		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Văn Năm -1970	
	Lê Chí Phương	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Nguyễn Thị Út - (chết)	
	2/8/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051202004984			Không			
459	Lê Minh Quang		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Thanh Tàu -1975	
	Lê Minh Quang	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trịnh Thị Sen - 1970	
	2/17/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202004786			Không			
460	Nguyễn Minh Nghĩa		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Chính -1977	
	Nguyễn Minh Nghĩa	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Nhà - 1978	
	11/12/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202010455			Không			
461	Nguyễn Nguyên Chương		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Nghĩa-1973	
	Nguyễn Nguyên Chương	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Trần Thị Duy - 1983	
	9/25/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203011017			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
462	Nguyễn Trung Quân		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Trung - 1976	
	Nguyễn Trung Quân	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Thanh Trúc-1978	
	6/24/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001080			Không			
463	Đặng Hữu Linh		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Đặng Văn Minh (chết)	
	Đặng Hữu Linh	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trương Thị Bích Liên-1976	
	2/23/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001817			Không			
464	Trần Thiệt		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Thành - 1970	
	Trần Thiệt	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu - 1970	
	7/20/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001464			Không			
465	Nguyễn Tấn Tài		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Đà-1974	
	Nguyễn Tấn Tài	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Lê Thị Mẫn - 1977	
	4/9/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001467			Không			
466	Trần Văn Sơn		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12		
	Trần Văn Sơn	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Voa -1976	
	4/2/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001404			Không			
467	Đoàn Quốc Anh		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Đoàn Thanh Thêm-1971	
	Đoàn Quốc Anh	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Ng Thị Kiều Triê -1975	
	5/6/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204000931			Không			
468	Nguyễn Lê Thành Đạt		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Dũng - 1972	
	Nguyễn Lê Thành Đạt	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Lê Thị Phương Nguyệt-1976	
	6/23/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204010489			Không			
469	Trịnh Bình Dương		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trịnh Qua - 1970	
	Trịnh Bình Dương	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Nguyễn Thị Bình -1974	
	7/14/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001460			Không			
	Lê Khánh Vương		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	7/12	Lê Hồng Minh -1974	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
470	Lê Khánh Vương	Nông	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đặng Thị Mùa -1979	
	11/19/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205001551			Không			
471	Ngô Quang Tuấn		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	9/12	Ngô Văn Em -1971	
	Ngô Quang Tuấn	Nông	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Gái (chết)	
	4/22/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205001549			Không			
472	Lê Văn Đức		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Văn Tân -1969	
	Lê Văn Đức	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Trịnh Thị Phương-1978	
	12/4/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205001279			Không			
473	Nguyễn Chí Nguyên		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Qui -1970	
	Nguyễn Chí Nguyên	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CD	Lê Thị Thanh Phong -1973	
	6/18/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205002244			Không			
474	Nguyễn Thanh Danh		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Trung - 1976	
	Nguyễn Thanh Danh	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thanh Trúc-1978	
	11/14/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206001276			Không			
475	Trịnh Tuấn Dũng		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trịnh Minh Cường -1982	
	Trịnh Tuấn Dũng	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Mỹ Nương -1987	
	10/17/2006			Kinh	Đoàn viên		
				Không			
476	Nguyễn Trung Tính		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Đạt (chết)	
	Nguyễn Trung Tính	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thom -1971	
	6/13/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206010581			Không			
477	Nguyễn Gia Trọng		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Hùng - 1972	
	Nguyễn Gia Trọng	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Hồng Thoại -1984	
	11/17/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206011079			Không			
478	Lê Văn Kiên		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Văn Ánh - 1984	
	Lê Văn Kiên	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Diễm -1985	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
478	10/16/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018441			Không			
479	Huỳnh Tấn Tài		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Tấn Anh (Chết)	
	Huỳnh Tấn Tài	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Duyên -1971	
	2/26/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000427			Không			
480	Nguyễn Hữu Phúc		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Toàn -1969	
	Nguyễn Hữu Phúc	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thi - 1971	
	12/23/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207010582			Không			
481	Nguyễn Phước Tinh		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Trúc Thức (chết)	
	Nguyễn Phước Tinh	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trịnh Thị Đào - 1976	
	4/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016219			Không			
482	Trần Quang Thắng		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Trần Đề - 1970	
	Trần Quang Thắng	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hồng-1971	
	7/10/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207017206			Không			
483	Trịnh Nguyễn Minh Thành		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	8/12	Trịnh Minh Tân (chết)	
	Trịnh Nguyễn Minh Thành	Nông	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ng Thị Thanh Hiền-1984	
	4/28/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207022332			Không			
484	Hồ Văn Thái		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Hồ Văn Mẫu - 1973	
	Hồ Văn Thái	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thêm -1975	
	4/22/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011091			Không			
485	Nguyễn Văn Châu		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Cu -1975	
	Nguyễn Văn Châu	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Lài - 1971	
	7/31/2007			Kinh	Đoàn viên		
	05120701143			Không			
486	Huỳnh Quốc Việt		Châu Me, Phở Thạnh	Nông	12/12		
	Huỳnh Quốc Việt	Lao động tự do	Châu Me, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Ngọc Tin-1985	
	11/5/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	051207013542			Không			
487	Ngô Trương Thanh Lợi		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	9/12	Ngô Thanh Tâm -1977	
	Ngô Trương Thanh Lợi	Nông	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trương Thị Phi - 1982	
	8/18/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202006862			Không			
488	Nguyễn Long Vũ		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tâm - 1971	
	Nguyễn Long Vũ	Lao động tự do	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Ngô Thị Kim Phụng-1971	
	6/20/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202009728			Không			
489	Võ Thái Hậu		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Thanh Hồng -1977	
	Võ Thái Hậu	Lao động tự do	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Rơi -1984	
	4/17/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205001240			Không			
490	Lê Văn Toàn		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	9/12	Lê Minh - 1970	
	Lê Văn Toàn	Nông	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Ngô Thị Ái - 1977	
	8/4/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206001332			Không			
491	Trần Minh Phương		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Văn Nghĩa (chết)	
	Trần Minh Phương	Lao động tự do	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Võ Thị Ngọc Giàu-1988	
	3/8/2007			Kinh	Đoàn viên		
	05120700424			Không			
492	Đỗ Ngọc Trọng		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	12/12	Đỗ Tất Lý - 1975	
	Đỗ Ngọc Trọng	Lao động tự do	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thuận-1973	
	4/1/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000425			Không			
493	Nguyễn Huỳnh Đức Anh		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Lên-1971	
	Nguyễn Huỳnh Đức Anh	Lao động tự do	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Kim Mai -1984	
	5/17/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207016121			Không			
494	Nguyễn Minh Nghĩa		Hung Long, Phở Thạnh	Nông	9/12	Đỗ Mạnh Thường-1980	
	Nguyễn Minh Nghĩa	Nông	Hung Long, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhân -1971	
	3/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000428			Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
495	Huỳnh Như Thuận		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Diệp -1970	
	Huỳnh Như Thuận	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Nguyễn Thị Kim -1970	
	12/8/1999			Kinh	Đoàn viên		
	051099008244			Không			
496	Nguyễn Văn Lâm		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Văn Kiển -1972	
	Nguyễn Văn Lâm	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Thu -1975	
	3/8/2001			Kinh	Đoàn viên		
	051201003330			Không			
497	Nguyễn Thanh Đảm		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Hải -1969	
	Nguyễn Thanh Đảm	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Huỳnh Thị Lên -1963	
	1/20/2002			Kinh	Đoàn viên		
	051202011605			Không			
498	Nguyễn Minh Thiện		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Cộng -1974	
	Nguyễn Minh Thiện	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc	ĐH	Trịnh Thị Thu Hà -1976	
	2/22/2003			Kinh	Đoàn viên		
	051203001603			Không			
499	Huỳnh Văn Công		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Văn Ky -1980	
	Huỳnh Văn Công	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Ng Thị Thùy Trang -1979	
	10/4/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001823			Không			
500	Chu Kim Nghi		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Chu Kim Bích -1971	
	Chu Kim Nghi	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc	CĐ	Trần Thị Thị -1975	
	10/21/2004			Kinh	Đoàn viên		
	051204001535			Không			
501	Nguyễn Tấn Lực		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Sấn - 1975	
	Nguyễn Tấn Lực	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Phạm Thị Loan - 1971	
	7/23/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205002117			Không			
502	Võ Thành Lộc		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Võ Lin - 1970	
	Võ Thành Lộc	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Hương - 1970	
	5/18/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205008825			Không			
	Võ Văn Linh		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	9/12	Võ Văn Min -1972	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
503	Võ Văn Linh	Nông	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Thanh Truyền -1973	
	3/12/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205011882			Không			
504	Lê Thái Nguyên		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Lê Ái Quang -1975	
	Lê Thái Nguyên	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Lượm -1978	
	2/27/2005			Kinh	Đoàn viên		
	05120500891			Không			
505	Lê Quang Hiên		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	9/12		
	Lê Quang Hiên	Nông	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Lê Thị Hiệp -1974	
	10/8/2005			Kinh	Đoàn viên		
	051205008943			Không			
506	Nguyễn Thành Y		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Nguyễn Tâu - 1969	
	Nguyễn Thành Y	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đặng Thị Đào - 1975	
	2/4/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206002053			Không			
507	Trần Nguyễn Nguyên Bình		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	9/12	Trần Dạn -1975	
	Trần Nguyễn Nguyên Bình	Nông	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Liên -1984	
	12/24/2006			Kinh	Đoàn viên		
	051206007441			Không			
508	Huỳnh Tấn Đạt		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Nông	12/12	Huỳnh Văn Anh - 1976	
	Huỳnh Tấn Đạt	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Đinh Thị Mỹ Loan -1973	
	2/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207000560			Không			
509	Lê Gia Thuận		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Biển	12/12	Lê Thành Tâm - 1982	
	Lê Gia Thuận	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Lư - 1984	
	7/2/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018477			Không			
510	Nguyễn Trường Sơn		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Biển	12/12	Nguyễn Văn Kiên-1972	
	Nguyễn Trường Sơn	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Trần Thị Thu - 1975	
	10/20/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207011407			Không			
511	Nguyễn Phi Hùng		Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Biển	Lớp 8	Nguyễn Văn Tình -1982	
	Nguyễn Phi Hùng	Nông	Vĩnh Tuy, Phở Thạnh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Bưởi - 1987	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
511	4/19/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019603			Không			
512	Nguyễn Duy Mạnh		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Biển	9/12	Nguyễn Văn Thương (chết)	
	Nguyễn Duy Mạnh	Nông	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Trần Thị Hình -1988	
	11/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013257			Không			
513	Nguyễn Hoàng Phi		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Biển	12/12	Nguyễn Văn Tàu - 1970	
	Nguyễn Hoàng Phi	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Đinh Thị Tố Nga- 1971	
	12/16/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207020614			Không			
514	Nguyễn Ngọc Thanh		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Biển	7/12		
	Nguyễn Ngọc Thanh	Nông	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bi -1967	
	8/30/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019295			Không			
515	Võ Quốc Cường		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Biển	12/12	Võ Văn Ninh - 1968	
	Võ Quốc Cường	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Lên - 1973	
	12/22/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207021398			Không			
516	Lê Tấn Phát		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Biển	12/12	Lê Văn Xem - 1973	
	Lê Tấn Phát	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Trần Thị Thu - 1979	
	7/3/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207019598			Không			
517	Võ Chí Kiên		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Biển	12/12	Võ Vương - 1974	
	Võ Chí Kiên	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Luân-1979	
	12/28/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207013515			Không			
518	Huỳnh Minh Hậu		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Biển	9/12	Huỳnh Minh Tây -1976	
	Huỳnh Minh Hậu	Nông	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu - 1976	
	3/9/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207015392			Không			
519	Lê An Thành		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Nông	12/12	Lê Văn Ảnh (Chết)	
	Lê An Thành	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Trần Thị Hải - 1972	
	11/26/2007			Kinh	Đoàn viên		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	051207018786			Không			
520	Lê Hoàng Thiên		Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Nông	12/12	Lê Hồng Nhân -1975	
	Lê Hoàng Thiên	Lao động tự do	Vĩnh Tuy, Phở Thanh	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tuất -1976	
	11/28/2007			Kinh	Đoàn viên		
	051207018317			Không			

khâu

